

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HS-ST

Ngày: 21/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Long Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hồng Minh, bà Nguyễn Thị Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: ông Phạm Hồng Huy - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2022 theo: Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2022/QĐXXST-HS ngày 31/3/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn H, sinh năm 1969 tại Huyện T, tỉnh Bình Định. Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: thôn X3, xã S, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Làm nông. Cha: Nguyễn N, Mẹ: Hà Thị C (Cha, Mẹ đều đã chết). Gia đình có 02 anh em, bị can là con thứ hai. Vợ Võ Thị Bích D, có 04 con: lớn nhất sinh năm: 1989; Nhỏ nhất sinh năm: 2004; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 26/5/2021 đến ngày 19/8/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay. Bị cáo có mặt.

** Người làm chứng:*

1. Võ Thị Bích D. Có mặt.

2. Nguyễn Phúc V; Đinh Công Y, Phạm Thị Z: Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 15 phút ngày 21/01/2021, Công an xã S, thị xã A bắt quả tang Nguyễn H đang bán 01 gói thực vật (H khai là “Cỏ Mỹ” một loại ma túy) cho Đinh Công Y (sinh ngày 25/8/1985, trú tại: tổ 2, phường T, thị xã A, tỉnh Gia Lai) số tiền 50.000đ. Khi bắt quả tang, Công an xã S phối hợp Cơ quan Cảnh sát điều tra

Công an thị xã A khám xét, thu giữ tại hiện trường một số vật chứng có liên quan, gồm:

- 27 (hai mươi bảy) gói nilon, bên trong chứa lá thực vật khô (đã cắt nhỏ) được niêm phong;

- 08 (tám) gói nilon màu đỏ - đen hình mặt cười màu vàng, có chữ “Mr.Nice Guy” bên trong có chứa lá thực vật khô (đã cắt nhỏ) được niêm phong;

- 01 (một) gói nilon màu vàng bên trong có chứa lá thực vật khô (đã cắt nhỏ) được niêm phong;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng, hồng số sim: 0370936641, số imel: 013415004583030;

(Các đồ vật trên của Nguyễn H)

- 01 (một) card Viettel mệnh giá 50.000đ (chưa qua sử dụng), số seri 10006598618375 của Đinh Công Y.

Sau khi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, Công an xã S thị xã A đã bàn giao toàn bộ hồ sơ, vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn H biết “cỏ mỹ” là ma túy gây kích thích thần kinh, tạo ảo giác cho người sử dụng. H không có việc làm ổn định nên nảy sinh ý định mua “cỏ mỹ” về phân ra bán cho người mua kiếm lời. Để thực hiện ý định đó, từ đầu tháng 10/2020 đến đầu tháng 11/2021, H mua “cỏ mỹ” của một đối tượng tên “Gái sơn” 03 lần (lần đầu 01 gói có khối lượng 100gam với số tiền 1.750.000đ; lần hai 02 gói có khối lượng 200gam với số tiền 3.500.000đ; lần thứ ba 01 gói có khối lượng 100gam với số tiền 1.750.000đ) với hình thức: đối tượng “Gái sơn” gửi “cỏ mỹ” cho H qua Bưu điện thị xã A, tỉnh Gia Lai bằng bằng hình thức: “ship code” - nhận hàng rồi trả tiền sau. Có được “cỏ mỹ”, H đem về nhà phân ra từng gói nhỏ bán cho các đối tượng trên địa bàn thị xã A (không xác định được các đối tượng này). Vào ngày 17/01/2021, H nhận 100gram “cỏ mỹ” với số tiền 1.750.000đ do “Gái sơn” gửi tại Bưu điện thị xã A, tỉnh Gia Lai. H đem số “cỏ mỹ” này về nhà mở ra thì thấy bên trong có 08 vỏ gói nilon màu đỏ, đen hình mặt cười màu vàng, có chữ “Mr.Nice Guy” và “cỏ mỹ”. H lấy “cỏ mỹ” cho vào 08 gói nilon màu đỏ, đen hình mặt cười màu vàng, có chữ Mr.Nice và 27 gói nilon màu trắng, số “cỏ mỹ” còn lại, H bỏ vào trong túi nilon màu vàng và cất giấu sau cánh cửa nhà bếp trong nhà.

Đến 14 giờ 15 phút ngày 21/01/2021, Đinh Công Y đến nhà H mua 01 gói “cỏ mỹ” nhưng Y không có tiền nên đưa cho H 01 cái card Viettel mệnh giá 50.000đ (chưa qua sử dụng), Y nói với H: “Hôm nay cháu có cái card Viettel 50.000đ, chú có bán không”(tức bán cỏ mỹ), H đồng ý. H cầm card và xuống nhà sau lấy 01 gói “cỏ mỹ” được kít trong bì nilon bán cho Y. Y cầm gói “cỏ mỹ” định ra về thì bị Công an xã S thị xã A bắt quả tang. Khám xét nơi ở của H phát hiện: trên kệ tủ ở phòng bếp có 01 gói nilon màu đỏ đen, mặt cười màu vàng, có chữ Mr.Nice Guy và 09 gói nilon màu trắng, tất cả bên trong đều chứa lá thực vật đã cắt nhỏ; phát hiện ở khu vực bãi cỏ (hướng tây, cách cửa sổ phòng ngủ 1,5 mét) có 07 gói nilon, bên trong chứa lá thực vật đã cắt nhỏ; phát hiện trong túi nilon màu

vàng (cạnh cửa ra vào phía sau khu nhà bếp) 01 gói nilon màu vàng đồng, kích thước (20x15)cm và 07 gói nilon màu đỏ đen, mặt cười màu vàng, có chữ Mr.Nice Guy và 10 gói nilon màu trắng, bên trong đều chứa lá thực vật đã được cắt nhỏ. Công an thị xã A đã tiến hành lập biên bản và niêm phong tất cả các mẫu vật thu được theo quy định.

Ngoài lần bán “cỏ mỹ” trên cho Đinh Công Y như trên, Nguyễn H còn bán “cỏ mỹ” cho Y 02 lần, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 10 giờ ngày 11/01/2021, H đang ở nhà thì Y đến nhà gặp H mua 50.000đ tiền “cỏ mỹ”, H đã bán cho Y 01 gói “cỏ mỹ” và lấy 50.000đ đồng, Y đem “cỏ mỹ” về nhà sử dụng hết.

- Lần thứ hai: Vào khoảng 17 giờ ngày 17/01/2021, H đang ở nhà thì Y đến nhà gặp H mua 50.000đ tiền “cỏ mỹ”, H đã bán cho Y 01 gói “cỏ mỹ” và lấy 50.000đ đồng, Y đem “cỏ mỹ” về nhà sử dụng hết.

Tại Kết luận số 220/C09C – Đ2 ngày 03/3/2021 của Phân Viện khoa học hình sự tại Đà Nẵng kết luận:

- Mẫu thực vật khô (đã cắt nhỏ) trong các bì niêm phong gửi giám định đều có tìm thấy MDMB-4en-PINACA. (MDMB-4en-PINACA có tác dụng tương tự hoạt chất Delta-9-tetrahydrocannabinol có trong Cần sa, nhưng hiện nay chất này chưa nằm trong Danh mục các chất ma túy và tiền chất do Chính phủ quy định).

- Mẫu thực vật khô (đã cắt nhỏ) đựng trong gói nilon, niêm phong trong phong bì dán kín, mặt sau tại mép dán của phong bì có 03 hình dấu tròn đỏ của Công an xã S, Công an thị xã A, tỉnh Gia Lai; các chữ ký có ghi họ tên: Đinh Công Y, Nguyễn H, Trần Thị E, Nguyễn Xuân Trường gửi giám định không tìm thấy chất ma túy, khối lượng là 0,81gam;

- Mẫu thực vật khô (đã cắt nhỏ) đựng trong gói nilon màu đỏ - đen hình mặt cười màu vàng, có chữ “Mr.Nice Guy” và trong 09 (chín) gói nilon được niêm phong trong phong bì ký hiệu số 01, dán kín. Mặt sau tại mép dán của phong bì có 03 hình dấu tròn đỏ của Công an xã S, Công an thị xã A, tỉnh Gia Lai; các chữ ký có ghi họ tên: Đinh Công Y, Nguyễn H, Trần Thị E, Võ Thị Bích D, Võ Thành F gửi giám định không tìm thấy chất ma túy, khối lượng là 10,74gam.

- Mẫu thực vật khô (đã cắt nhỏ), đựng trong 07 (bảy) gói nilon niêm phong trong phong bì ký hiệu số 02, dán kín. Mặt sau tại mép dán của phong bì có 03 hình dấu tròn đỏ của Công an xã S, Công an thị xã A, tỉnh Gia Lai; các chữ ký có ghi họ tên: Đinh Công Y, Nguyễn H, Trần Thị E, Võ Thị Bích D, Võ Thành F gửi giám định không tìm thấy chất ma túy, khối lượng là 5,03gam.

- Mẫu thực vật khô (đã cắt nhỏ), đựng trong gói nilon màu vàng; trong 07 (bảy) gói nilon màu đỏ đen, hình mặt cười màu vàng, có chữ “Mr.Nice Guy”; trong 10 (mười) gói nilon. Tất cả đựng trong hộp giấy, dán kín. Mặt sau tại mép dán của phong bì có 08 hình dấu tròn đỏ của Công an xã S, Công an thị xã A, tỉnh Gia Lai; các chữ ký có ghi họ tên: Đinh Công Y, Nguyễn H, Trần Thị E, Võ Thị Bích D, Võ Thành F gửi giám định không tìm thấy chất ma túy, tổng khối lượng mẫu là 88,27gam.

Tại Bản cáo trạng số: 06/CT-VKS ngày 18/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A đã kết luận: Nguyễn H là người có năng lực trách nhiệm hình sự, H biết “cỏ mỹ” là ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng trong khoảng thời gian từ ngày 11/01/2021 đến ngày 21/01/2021, Nguyễn H đã bán cho Đinh Công Y tổng cộng 03 lần với số tiền 150.000đ tại thôn X3, xã S, thị xã A. Do đó, đủ cơ sở xác định Nguyễn H đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A giữ Y quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; đề nghị căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là: 3.750.000đ.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

- + 0,34gam mẫu thực vật khô (đã cắt nhỏ) niêm phong trong phong bì.
- + 8,95gam mẫu thực vật khô (đã cắt nhỏ) niêm phong trong phong bì ký hiệu số 01.
- + 4,05gam mẫu thực vật khô (đã cắt nhỏ) niêm phong trong phong bì ký hiệu số 02.
- + 82,28gam mẫu thực vật khô (đã cắt nhỏ) niêm phong trong hộp giấy.
- + Toàn bộ vỏ bao gói.
- + 01 sim số: 0370936641.

Tất cả các mẫu vật và vỏ bao gói được niêm phong trong 01 (một) phong bì số 220/C09C-DD2, bên ngoài có dấu đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại Tp. Đà Nẵng, chữ ký và tên của Trần Thị Dung và Lê Đại Chúng.

Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng, hồng số Imel 013415004583030; 01 card Viettel mệnh giá 50.000đ (chưa qua sử dụng), số Seri 10006598618375.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo H tại phiên tòa đã có đủ cơ sở xác định: Bị cáo H nhận thức rõ “cỏ mỹ” là chất gây nghiện, chứa chất ma túy, việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng chỉ vì do hoàn cảnh gia đình khó khăn, muốn có tiền để trang trải cuộc sống, bị cáo đã nhiều lần đặt mua “cỏ mỹ” qua số điện thoại của người có tên “Gái Sơn” về để bán cho những người đến mua để kiếm lời, trong đó đã xác định được từ ngày 11/01/2021 đến 21/01/2021 bị cáo bán cho Đinh Công Y 03 lần thu mỗi lần 50.000đ; Điều này cũng đã được Đinh Công Y thừa nhận; Tuy Kết luận số 220/C09C – Đ2 ngày 03/3/2021 của Phân Viện khoa học hình sự tại Đà Nẵng kết luận: *“Mẫu thực vật khô (đã cắt nhỏ) trong các bì niêm phong gửi giám định đều có tìm thấy MDMA-4en-PINACA; MDMA-4en-PINACA có tác dụng tương tự hoạt chất Delta-9-tetrahydrocannabinol có trong Cannabis, nhưng hiện nay chất này chưa nằm trong Danh mục các chất ma túy và tiền chất do Chính phủ quy định”*. Nhưng điểm d khoản 2 Điều 1 Thông tư Liên tịch số: 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 14/11/2015 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp, quy định: *Nếu chất được giám định không phải là chất ma túy hoặc không phải là tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy, nhưng người thực hiện hành vi phạm tội ý thức rằng chất đó là chất ma túy hoặc chất đó là tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy, thì tùy hành vi phạm tội cụ thể mà truy cứu trách nhiệm hình sự người đó theo tội danh quy định tại khoản 1 của điều luật tương ứng đối với các tội phạm về ma túy.”*

Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng số: 06/CT-VKS ngày 18/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A truy tố bị cáo Nguyễn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo không thành khẩn khai báo. Vì vậy, không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo như Đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo.

[6] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra ngoài xã hội, để có thời gian cải tạo, giáo dục đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và đấu tranh phòng ngừa chung cho xã hội.

Ngoài hình phạt tù là hình phạt chính thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS đối với bị cáo.

[7] Đối với Đinh Công Y có hành vi mua cỏ mỹ của H để sử dụng trái phép, nhưng không nhận thức được là ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A đã ra quyết định xử lý hành chính là có căn cứ.

Quá trình điều tra Nguyễn H còn khai: sau khi mua về có bàn bạc với vợ là bà Võ Thị Bích D việc mua cỏ mỹ về bán kiếm lời, D có đồng ý và thỏa thuận khi nào có H ở nhà H bán, lúc nào H đi vắng D bán; Trong bản tự khai lập ngay sau khi bắt người phạm tội quả tang bà Võ Thị Bích D cũng có lời khai thừa nhận việc này, D còn tự khai D biết được cỏ mỹ là chất ma túy, gây nghiện bị Nhà nước cấm mua bán nhưng vì hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên khi H bàn bạc D cũng đồng ý cùng bán; nhận thấy có dấu hiệu đồng phạm trong vụ án, Hội đồng xét xử đã nhiều lần trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung làm rõ vai trò của D trong vụ án để xử lý. Tuy nhiên Cơ quan Cảnh sát điều tra và Viện Kiểm sát không khởi tố và truy tố đối với D; Do đó Hội đồng xét xử không có cơ sở để xét xử trong vụ án này.

Hội đồng xét xử kiến nghị các Cơ quan tiến hành tố tụng cấp trên, tiếp tục xem xét, chỉ đạo điều tra để xử lý đối với hành vi của Võ Thị Bích D theo quy định của pháp luật.

[8] Về vật chứng:

* Đối với các vật chứng gồm:

- + 0,34gam mẫu thực vật khô (đã cắt nhỏ) niêm phong trong phong bì.
- + 8,95gam mẫu thực vật khô (đã cắt nhỏ) niêm phong trong phong bì ký hiệu số 01.
- + 4,05gam mẫu thực vật khô (đã cắt nhỏ) niêm phong trong phong bì ký hiệu số 02.
- + 82,28gam mẫu thực vật khô (đã cắt nhỏ) niêm phong trong hộp giấy.
- + Toàn bộ vỏ bao gói.
- + Tất cả các mẫu vật và vỏ bao gói được niêm phong trong 01 (một) phong bì số 220/C09C-DD2, bên ngoài có dấu đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại Tp. Đà Nẵng, chữ ký và tên của Trần Thị Dung và Lê Đại Chúng.
- + 01 sim số: 0370936641.
- + 01 card Viettel mệnh giá 50.000đ (chưa qua sử dụng), số Seri 10006598618375;

Đây đều là vật phạm pháp, xét tịch thu tiêu hủy.

* Đối với: 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng, hồng số Imel 013415004583030 cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 3.750.000đ tiền thu lợi bất chính do bán cỏ mỹ mà có.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 299; khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 1 Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 14/11/2015 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp và điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban TD vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn H 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 26/5/2021 đến ngày 19/8/2021;

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 0,34 gam mẫu thực vật khô (đã cắt nhỏ) niêm phong trong phong bì.

- 8,95gam mẫu thực vật khô (đã cắt nhỏ) niêm phong trong phong bì ký hiệu số 01.

- 4,05gam mẫu thực vật khô (đã cắt nhỏ) niêm phong trong phong bì ký hiệu số 02.

- 82,28gam mẫu thực vật khô (đã cắt nhỏ) niêm phong trong hộp giấy.

- Toàn bộ vỏ bao gói.

- Tất cả các mẫu vật và vỏ bao gói được niêm phong trong 01 (một) phong bì số 220/C09C-DD2, bên ngoài có dấu đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại Tp. Đà Nẵng, chữ ký và tên của Trần Thị Dung và Lê Đại Chúng.

- 01 sim số: 0370936641.

- 01 card Viettel mệnh giá 50.000đ (chưa qua sử dụng), số Seri 10006598618375.

Sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng, hồng số Imel 013415004583030;

(Các vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A, đặc điểm, số lượng, chủng loại theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/8/2021 giữa Công an thị xã A và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A).

4. Buộc bị cáo Nguyễn H phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính 3.750.000đ để sung quỹ Nhà nước.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (21/4/2022), bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Công an thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Long Sơn